

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 29/2023/HS-PT
Ngày 22 tháng 3 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Anh Khoa**

Các thẩm phán:

- Ông **Nguyễn Trung Thành**

- Ông **Nguyễn Văn Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Biên** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 216/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo Cao Tiến Tuyên do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo bị kháng cáo:

Cao Tiến T, sinh ngày: 10 tháng 8 năm 1991; Nơi sinh: Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm PY, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Tiến T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (1959); Sống chung như vợ chồng với bà Niê Hl (1995) và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019); Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2021 (có mặt).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2021.

Bị cáo đang bị tạm giam.

Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo

Bị hại: Văn Thị Thu Th, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn LH, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Ông Văn Tấn C, sinh năm: 1974, địa chỉ: Thôn LH, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Lê Văn T, Luật sư của Văn phòng Luật sư Lê Văn Tuấn, Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hoà.

Người làm chứng:

1. Phạm Khắc Bảo H, sinh năm: 1992, địa chỉ: Thôn LH, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hoà. Có mặt.

2. Nguyễn Đình P, sinh năm: 1992, địa chỉ: Thôn LH, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hoà. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 8 năm 2021, Phạm Khắc Bảo H và Văn Thị Thu Th quen nhau trên mạng xã hội Facebook, thường xuyên nhắn tin, gọi điện thoại. Sáng ngày 05/09/2021, H và Th hẹn tối cùng ngày sẽ gặp nhau. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi uống cà phê tại nhà H, H kể cho Nguyễn Đình P (là bạn thân của H) và Cao Tiến T biết việc H mới quen Th.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, H mượn xe mô tô của T, sau đó điều khiển chở Th đi chơi, rồi đi vào khu vực rừng thông thuộc xóm 8, thôn LH, xã S, huyện K để tâm sự. H dựng xe bên lề đường và dẫn Th đi vào rừng thông theo đường mòn khoảng 100m dừng lại. H và Th ngồi tâm sự, sau đó H lấy trong túi quần 01 bao cao su loại dùng cho nam, hỏi Th có cần sử dụng không. Th trả lời không cần dùng. H để bao cao su xuống đất, sau đó quan hệ tình dục với Th. Cũng trong thời gian này, P điều khiển xe moto xuống nhà H rủ H đi uống cà phê nhưng không thấy H ở nhà, P nghĩ rằng H đi chơi với Th. Do H có tật nói lắp, P nảy sinh ý định tìm H, quan sát H và Th nói chuyện yêu đương, P rủ T cùng đi chung. P chở T đi vào khu vực đồi thông thuộc xóm 8, thôn LH, xã S để tìm H. Đến nơi, T gọi điện thoại cho H hai cuộc nhưng H không trả lời. P và T tiếp tục tìm H thì thấy xe mô tô mà H mượn của T dựng sát lề đường khu vực đồi thông thuộc xã S, huyện K. P và T dựng xe lại và đi theo đường mòn bên trong đồi thông. Khi đi được khoảng 100m, nghe thấy giọng H nên T và P dừng lại, cách chỗ H và Th khoảng 03m. Lúc này H và Th đã quan hệ tình dục xong, H bật đèn màn hình điện thoại để tìm quần áo cho mình và cho Th. T thấy Th chỉ mặc áo, không mặc quần nên không làm chủ được bản thân, nảy sinh muốn giao cấu với Th. T đứng dậy, P liền kéo áo T lại để ngăn cản nhưng không được. H phát hiện có tiếng bước chân nên nói: “Ai vậy, không được làm vậy nghe chưa”. T vẫn tiến tới gần và dùng hai tay ôm lấy người Th, Th sợ hãi, la hét. Nghe thấy Th la hét, P sợ bị phát hiện nên bỏ ra ngoài chỗ dựng xe. T nói với Th cho T giao cấu một cái, vừa nói T vừa dùng tay sờ khắp người Th, hôn lên má Th, nhưng Th tiếp tục la hét. T đe dọa Th: “Nếu không cho T giao cấu sẽ kể cho mọi người biết việc Th và H quan hệ tình dục với nhau” nhưng Th không đồng ý và tiếp tục la hét. Lúc đó, H tiếp tục tìm quần dài và mặc. T nhìn thấy và nhặt một bao cao su dưới đất (là bao cao su mà H bỏ xuống đất khi H và Th quan hệ tình dục), xé vỏ bao cao su và đeo vào dương vật đang cương cứng của mình. T dùng hai tay tiếp tục ôm và giữ lấy Th, cố đưa dương vật vào trong âm hộ của Th nhưng do Th vùng vẫy, khép hai chân lại, la hét nên T không

đưa vào được. Thấy Th la hét nhiều, khi vừa mặc quần áo xong, H tới gần đẩy T ra và ngăn cản không cho T giao cấu với Th. Th tiếp tục la hét. T sợ người dân đi đường phát hiện nên đã bỏ Th ra, lấy bao cao su khỏi dương vật và vứt xuống đất. Sau đó, T đi ra chỗ dựng xe, P chở T về nhà. H lấy quần mặc cho Th và chở Th về nhà.

Ngày 07/09/2021, ông Văn Tấn C (cha của Th) đến Công an xã S trình báo sự việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 08/09/2021 tại khu vực đồi thông xóm 8, thôn LH, xã S: Nhiều cây cỏ quanh khu vực hiện trường bị gãy, ngã, dập. Thu giữ tại hiện trường 01 bao cao su đã qua sử dụng màu trắng, dính nhiều đất, kích thước 4,9x17cm, 01 vỏ bao cao su bị xé 01 đầu, màu trắng, trên vỏ có chữ VIP, màu vàng, kích thước 5,5x10,5cm.

Ngày 13/09/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hoà ban hành bản kết luận giám định pháp y về tính dục số: 283/TD-KLPY với nội dung: Màng trinh của Văn Thị Thu Th giãn, bờ tự do mất liên tục ở 03 vị trí 1 giờ, 5 giờ và 7 giờ, không chảy máu. Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ y tế không quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong xâm hại tình dục nên không xác định tỷ lệ phần trăm. Chưa tìm thấy xác tinh trùng trong mẫu vật, bao cao su.

Ngày 06/01/2022, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên ban hành kết luận giám định pháp y về tâm thần theo trung cầu số: 04/KLGD có nội dung: “Kết luận về y học: Tại thời điểm trước, trong và sau khi bị đối tượng thực hiện hành vi giao cấu vào ngày 05/09/2021, Văn Thị Thu Th bị bệnh: Tâm thần phân liệt giai đoạn bệnh thuyên giảm (F20-ICD10).”

Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Tại thời điểm trước, trong, và sau khi bị đối tượng thực hiện hành vi gia cấu vào ngày 05/09/2021, Văn Thị Thu Th bị: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Căn cứ kết quả xác minh tại Trạm y tế xã S, làm việc đối với một số người sống gần nhà Th, lời khai của H và Th, xác định tại thời điểm có quan hệ yêu đương và có quan hệ tình dục với Th vào tối ngày 05/09/2021, H không biết việc Th bị bệnh tâm thần, không có căn cứ để xử lý trách nhiệm của H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận bao cao su bị cáo dùng lúc quan hệ với chị Th là do H đưa tại hiện trường, việc bị cáo khai bao cao su nhặt được tại hiện trường như lời khai trước đó là không đúng sự thật. Thời điểm Th chống cự thì H có nói “Cho bạn anh chơi một cái, xong anh chở về”, lời khai này tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra (bút lục 257). Phù hợp với lời khai Phạm khắc Bảo H (bút lục 141), phù hợp lời khai của bị hại Th (Bút lục 167, 168). Đối với thủ tục xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm ngày 15/11/2022, khi xét hỏi, bị cáo T không nhận tội, phiên tòa có mặt người làm chứng là H và P, Hội đồng xét xử chưa xét hỏi người làm chứng để làm rõ sự việc mà công bố lời khai của họ là vi phạm Điều

Từ những căn cứ trên, thấy rằng cấp sơ thẩm có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội và điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được, cũng như vi phạm trong xét xử sơ thẩm, nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

- Luật sư Lê Văn T phát biểu: Hoàn toàn đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Ngoài ra, đối với hành vi của Nguyễn Đình P là người chở bị cáo T đến đúng địa điểm mà H và Th hẹn nhau. Như vậy, rõ ràng có sự trao đổi thông tin, bàn bạc giữa bị cáo T, H và P. Tại nơi xảy ra vụ án P là người chứng kiến bị hại kêu la, giãy giụa nhưng không can ngăn, bỏ mặc cho T thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm cũng có nhận định và kiến nghị vấn đề này. Để bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, tránh việc bỏ lọt tội phạm, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại vì có đồng phạm giúp sức cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, nên kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại được cấp phúc thẩm xem xét.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên. Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với lời khai những người tham gia tố tụng khác, cùng với các chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận đêm ngày 05/9/2021, bị cáo Tuyên đã có hành vi dùng vũ lực giao cấu trái ý muốn của chị Văn Thị Thu Th. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Hiếp dâm*” quy định tại Điều 141 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nội dung kháng cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo T khai nhận H là người đưa bao cao su cho bị cáo. Bị cáo và những người làm chứng đều khai thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào buổi tối, tại khu vực này không có đèn chiếu sáng, điều kiện ánh sáng tự nhiên hầu như không có (đêm 29 âm lịch), khả năng nhìn rất hạn chế. Do đó, cần làm rõ trong điều kiện nêu trên, bị cáo có thể nhìn thấy bao cao su nằm dưới vật cở để lấy sử dụng không, có đồng phạm giúp sức cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không.

Sau khi bị cáo T thực hiện hành vi hiếp dâm đối với chị Th, H chở chị Th về nhà, sau đó trả xe cho bị cáo T. Từ thời gian này trở đi H, bị cáo T và chị Th không gặp nhau, tuy nhiên, cả ba người đều khai giống nhau về tình tiết là khi chị Th kêu la, giãy giụa không đồng ý cho bị cáo T giao cấu thì H đã nói với Th cho T chơi

một cái rồi H sẽ chở Th về, nếu không T sẽ kể chuyện quan hệ giữa H và Th cho mọi người biết. Do đó, cần làm rõ tình tiết này để xác định ngoài hành vi dùng vũ lực của bị cáo T, còn có hành vi đe dọa của H đối với bị hại nhằm giúp bị cáo thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn của bị hại hay không.

Đối với P là người rủ bị cáo T đi rình H và Th tâm sự, cần làm rõ vì sao P chở bị cáo T đến chính xác địa điểm đòi thông, làm rõ có hay không việc bàn bạc giữa H, P và bị cáo T trước và trong ngày xảy ra vụ án.

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải làm rõ một số vấn đề như đã nhận định trên nhằm xác định sự thật khách quan, tránh bỏ lọt tội phạm, do đó, cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung. Bản án hình sự sơ thẩm đã kiến nghị tiếp tục làm rõ có đồng phạm trong vụ án hay không nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không có lỗi.

Do bản án sơ thẩm bị hủy nên không xem xét các nội dung kháng cáo của đại diện người bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343; điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Khánh Sơn để điều tra lại theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

2. Chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Sơn điều tra lại theo thủ tục chung.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện Khánh Sơn;
- VKSND huyện Khánh Sơn;
- Công an huyện Khánh Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Khánh Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Anh Khoa